

ĐỀ THI THỬ MÔN VĂN TỐT NGHIỆP THPT TRƯỜNG
NGUYỄN VIẾT XUÂN – VĨNH PHÚC LẦN 2 NĂM 2018

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Bạn ơi, nếu bạn muốn sống một đời mà không phạm chút sai lầm nào, làm gì được nấy, thì đó hoặc là bạn ảo tưởng, hoặc là bạn hèn nhát trước cuộc đời.

Một người mà lúc nào cũng sợ thất bại, làm gì cũng sợ sai lầm là một người sợ hãi thực tế, trốn tránh thực tế, và suốt đời không bao giờ có thể tự lập được. Bạn sợ sặc nước thì bạn không biết bơi; bạn sợ nói sai thì bạn không nói được ngoại ngữ! Một người mà không chịu mất gì thì sẽ không được gì. Sai lầm cũng có hai mặt. Tuy nó đem lại tổn thất, nhưng nó cũng đem đến bài học cho đời.

(Theo Ngữ văn 7, tập 2, tr.43, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2015)

Câu 1. Xác định hai phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên (0,5 điểm).

Câu 2. Anh/ Chị hiểu như thế nào về quan niệm: *Một người mà không chịu mất gì thì sẽ không được gì?* (1.0 điểm).

Câu 3. Theo anh/chị, sai lầm đem đến những **tổn thất** và **bài học** gì cho đời? (1,0 điểm).

Câu 4. Thông điệp nào của văn bản trên có ý nghĩa nhất với anh/chị? (0,5 điểm).

II. PHẦN LÀM VĂN: (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về quan niệm của tác giả trong đoạn trích phần Đọc hiểu: *Nếu bạn muốn sống một đời mà không phạm chút sai lầm nào, làm gì được nấy, thì đó hoặc là bạn ảo tưởng, hoặc là bạn hèn nhát trước cuộc đời.*

Câu 2 (5,0 điểm) Cảm nhận của anh/chị về hai đoạn thơ sau:

*Lớp lớp mây cao đùn núi bạc
Chim nghiêng cánh nhỏ bóng chiều sa
Lòng quê dợn dợn vời con nước
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà*

(Trích *Tràng Giang* – Huy Cận – Ngữ văn 11 tập 2)

*Ta đi ta nhớ những ngày
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi
Thương nhau , chia củ sắn lùi
Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng*

(Trích *Việt Bắc* - Tố Hữu - Ngữ văn 12, tập 1)

----- **Hết** -----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 02

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
I		Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5
	2	- <i>Một người mà không chịu mất gì</i> nghĩa là không chấp nhận mất mát về thời gian, công sức, tiền bạc, trí tuệ,...	0,5
		- <i>Thì sẽ không được gì</i> nghĩa là không đạt được thành công, không rút ra được những bài học kinh nghiệm, không có sức mạnh, bản lĩnh ý chí vươn lên,... và không thể trưởng thành trong cuộc đời.	0,5
	3	* Sai lầm đem đến những tổn thất và bài học quý giá cho đời: - Sai lầm đem đến những tổn thất về cả vật chất, tinh thần (tổn thất tiền bạc, nỗi buồn, sự chán nản, tuyệt vọng,...) - Sai lầm cũng đem đến những bài học kinh nghiệm, bài học về ý chí, nghị lực; bài học về cách đối nhân xử thế, cách sống, cách làm người,...	0,5
4		* Thông điệp có ý nghĩa nhất: Đừng sợ thất bại, sai lầm, đừng sợ mọi thử thách gian khổ, hãy bản lĩnh, tự tin đối mặt với mọi sóng gió để rèn luyện bản thân,...	0,5
II		Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về quan niệm của tác giả trong đoạn trích phần Đọc hiểu: <i>Nếu bạn muốn sống một đời mà không phạm chút sai lầm nào, làm gì được đấy, thì đó hoặc là bạn ảo tưởng, hoặc là bạn hèn nhát trước cuộc đời.</i>	2,0
		* Yêu cầu chung - Biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội về tư tưởng, đạo lí vận dụng tốt các thao tác lập luận để giải quyết vấn đề một cách thuyết phục. - Đoạn văn có bố cục chặt chẽ, mạch lạc, hệ thống luận điểm, luận cứ rõ ràng; hành văn trong sáng, giàu cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu	
		Yêu cầu cụ thể: HS cần đảm bảo được những nội dung sau:	

	1	* Giải thích:	0,5
		<p>- <i>Không phạm chút sai lầm nào</i> là không mắc những sai trái, lầm lạc trong nhận thức suy nghĩ, hành động và không để lại những hậu quả đáng tiếc.</p> <p>- <i>Áo tưởng</i> là không có thật, xa rời thực tiễn đời sống. <i>Hèn nhất</i> là không có can đảm, dũng khí, sợ đối mặt khó khăn gian khổ,</p>	0,25 0,25
		* Bàn luận:	1,25
		a, Tại sao <i>Muốn sống một đời mà không phạm chút sai lầm nào là ảo tưởng</i>:	0,5
		<p>- Cuộc đời vốn không bằng phẳng, dễ dàng; con người thường xuyên phải đối mặt khó khăn, gian khổ; trong khi đó, năng lực của con người có giới hạn. Sai lầm là một điều tất yếu không thể tránh khỏi. Chỉ có những kẻ <i>ảo tưởng</i> mới nghĩ rằng mình không mắc một sai lầm nào.</p>	
		b, Tại sao <i>Muốn sống một đời mà không phạm chút sai lầm nào là hèn nhất</i>:	0,5
		<p>- Khi con người sợ phạm sai lầm thì sẽ không dám xông pha, mạo hiểm, không có ý chí phấn đấu, vươn lên, sống thu mình trong vỏ bọc bình yên, cách xa với thế giới bên ngoài. Những kẻ đó sẽ dần tự đánh mất ý chí, nghị lực, dũng khí, trở thành kẻ hèn nhất.</p>	
3		<p>- Phê phán: Những kẻ hèn nhất, sợ đối mặt với khó khăn, gian khổ, ảo tưởng, viển vông, xa rời thực tế dẫn đến thất bại .</p> <p>* Bài học nhận thức và hành động</p>	0,25 0,25
		<p>- Nhận thức được tính chất hai mặt của sai lầm; luôn tự tin, dũng cảm, dám trải nghiệm, dám dấn thân trên con đường đi đến thành công.</p>	0,25
		Lưu ý: Nếu không viết đúng hình thức đoạn văn thì trừ 0,5 điểm.	
III		Cảm nhận về hai đoạn thơ	5,0
b a		* Yêu cầu chung	
		<p>- Câu này kiểm tra năng lực viết bài nghị luận văn học của thí sinh; đòi hỏi thí sinh phải huy động kiến thức về tác phẩm văn học, kỹ năng tạo lập văn bản và khả năng cảm thụ văn chương của mình để làm bài.</p> <p>- Thí sinh có thể cảm nhận và kiến giải theo những cách khác nhau,</p>	

	nhưng phải có lí lẽ, có căn cứ xác đáng, không được thoát li văn bản tác phẩm.	
	* Yêu cầu cụ thể:	
1.	<p>* Vài nét về tác giả, tác phẩm</p> <p>- Trước Cách mạng , Huy Cận viết về vũ trụ và con người với cảm xúc sầu buồn . <i>Tràng giang</i> là bài thơ thể hiện rõ cảm xúc ấy . Bốn câu cuối của bài thơ thể hiện cảnh thiên nhiên tráng lệ nhưng đượm buồn và nỗi nhớ quê hương da diết trong lòng nhà thơ .</p> <p>- Tố Hữu là nhà thơ trữ tình chính trị . <i>Việt Bắc</i> là bài thơ xuất sắc trong tập thơ cùng tên của ông . Đoạn thơ từ câu 31 đến câu 34 ở phần hai của tác phẩm đã thể hiện ân tình trong cuộc chia tay lịch sử giữa cán bộ cách mạng về xuôi với Việt Bắc và những kỉ niệm kháng chiến gian khổ mà hào hùng .</p>	0,5
2.	<p>* Cảm nhận về hai đoạn thơ</p> <p>a. Khổ thơ trong bài <i>Tràng Giang</i> của Huy Cận:</p> <p>- Về nội dung</p> <p>+ Cảnh hoàng hôn hùng vĩ, tráng lệ: lớp lớp mây trắng như đùn ra thành núi bạc</p> <p>+ Hình ảnh <i>Cánh chim chờ nặng bóng chiều</i> cảnh tráng lệ nhưng đượm buồn</p> <p>+ Nỗi nhớ nhà nhớ quê hương da diết, cháy bỏng, thường trực trong lòng nhà thơ <i>không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà</i></p> <p>- Về nghệ thuật:</p> <p>+ Thể thơ mới 7 chữ</p> <p>+ Nghệ thuật đối lập: <i>Mây cao, núi bạc</i> với <i>chim nghiêng cánh nhỏ</i>, con người nhỏ bé trước vũ trụ bao la rộng lớn</p> <p>+ Mượn ý thơ của Thôi Hiệu , Huy Cận đã thể hiện nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương một cách sáng tạo .</p>	1,0
	<p>b. Khổ thơ trong bài <i>Việt Bắc</i>:</p> <p>- Về nội dung</p> <p>+ Nỗi nhớ Việt Bắc trong lòng người ra đi.</p> <p>+ Người ra đi ôn lại kỷ niệm gắn bó : Những ngày gian khổ đắng cay, người Việt Bắc luôn sát cánh cùng cán bộ Cách mạng, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi.</p> <p>+ Khẳng định những ân tình , ân nghĩa của đồng bào Việt Bắc đối với Cách mạng trong cuộc chia tay lịch sử.</p> <p>- Về nghệ thuật:</p> <p>+ Thể thơ lục bát ngọt ngào như lời ru, như khúc hát giao duyên</p> <p>+ Sử dụng đại từ <i>Mình- ta</i> rất sáng tạo.</p> <p>+ Sử dụng lối nói gián dị, giàu hình ảnh: <i>Bát cơm xé nửa, chăn sui đắp cùng</i>.</p>	0,5

	<p>c, Điểm tương đồng và khác biệt</p> <p>- Tương đồng + Cả hai đoạn thơ đều thể hiện những cảm xúc nhớ nhung của con người trong hoàn cảnh cụ thể.</p> <p>- Khác biệt: + Đoạn thơ trong bài <i>Tràng Giang</i> thể hiện cảm nhận về vẻ đẹp hùng vĩ của quê hương đất nước, cảnh đẹp nhưng buồn vì nhân vật trữ tình luôn có cảm giác sự sống và còn người nhỏ bé, mong manh. Bài thơ sử dụng thể thơ mới 7 chữ và các từ láy (<i>lớp lớp, dợn dợn</i>).</p> <p>+ Đoạn thơ trong bài <i>Việt Bắc</i> thể hiện cảm xúc nhớ về kỷ niệm, nhớ cảnh, nhớ người Việt Bắc với tình cảm <i>Uống nước nhớ nguồn</i>, thương yêu, san sẻ. Đó là nỗi nhớ ân tình với Việt Bắc của những người cách mạng đã gắn bó với Việt Bắc suốt 15 năm nay phải chia xa. Thể thơ lục bát ngọt ngào, đa diết, sử dụng hình ảnh và lối diễn đạt của văn học dân gian. Vì thế, chuyện Cách mạng, chuyện kháng chiến trở nên dễ hiểu, dễ đi vào lòng người</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
3	<p>Đánh giá chung:</p> <p>Hai đoạn thơ nói riêng, bài thơ nói chung xuất phát từ hai điểm nhìn khác nhau nhưng đã thể hiện thành công tài năng nghệ thuật của Tố Hữu và Huy Cận. Thông qua cách thể hiện tâm trạng của nhân vật trữ tình ở trong mỗi đoạn thơ, chúng ta thấy được cá tính sáng tạo đặc biệt của Tố Hữu và Huy cận. Điều đó đã tạo nên dấu ấn lâu bền trong lòng người đọc.</p>	0,5
<p>Lưu ý chung:</p> <p>1. <i>Giám khảo vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.</i></p> <p>2. <i>Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Chấp nhận bài viết không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.</i></p> <p>3. <i>Cần trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp và chính tả.</i></p> <p>4. <i>Điểm bài thi làm tròn đến 0,25.</i></p>		

.....Hết.....